

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18-7-2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh

2. Ông Hoàng Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Duy Khánh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ri - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đ Thị Lam Th, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn Hiệp Ph, xã Tân Th, huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông Tr Minh H, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn Minh Th, xã Hàm M, huyện Hàm Thuận N, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đ Thị Lam Th; bị đơn ông Tr Minh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đ Thị Lam Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Tr Minh H tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Minh, huyện Hàm

Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn do ông Tr Minh H không quan tâm đến gia đình, thường xuyên ăn nhậu, vợ chồng thường xuyên cãi vã, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt nên cuộc sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân để xây dựng một gia đình hạnh phúc không đạt được, bà và ông Tr Minh H đã sống ly thân từ tháng 7/2022 đến nay. Bà xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Tr Minh H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông Tr Minh H có 01 con chung tên Tr Yến Nh, sinh ngày 26/01/2022. Hiện nay con chung Tr Yến Nh đang sinh sống với bà ở thôn Hiệp Phước, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung Tr Yến Nh và bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Minh Hưng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Đ Thị Lam Th tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc, nhưng tháng gần đây vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng không tìm hiểu nhau kỹ nên thường xuyên cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả nên bà Th đã bỏ về nhà cha mẹ đẻ từ tháng 7/2022 đến nay. Nay bà Đ Thị Lam Th yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông thì ông đồng ý ly hôn. Ngoài ra, ông còn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Về con chung: Ông và bà Đ Thị Lam Th có 01 con chung tên Tr Yến Nh, sinh ngày 26/01/2022. Hiện nay con chung Tr Yến Nh đang sinh sống với bà Th ở thôn Hiệp Phước, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Khi ly hôn, ông đồng ý giao con chung Tr Yến Nh cho bà Thiên được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Tr Yến Nh và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được do bị đơn ông Trần Minh Hưng đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tham gia phiên tòa phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong vụ án:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng đúng pháp luật; Đương sự chấp hành pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đ Thị Lam Th, về quan hệ hôn nhân: Đề nghị cho bà Đ Thị Lam Th được ly hôn ông Tr Minh H; về con chung: Đề nghị giao con chung tên Tr Yến Nh— sinh ngày 26/01/2022 cho bà Đ Thị Lam Th được

quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Đ Thị Lam Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung với ông Tr Minh H nên căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; bị đơn Tr Minh H cư trú tại thôn Minh Thành, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận có thẩm quyền giải quyết.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Đ Thị Lam Th và Bị đơn ông Tr Minh H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr Minh H và bà Đ Thị Lam Th.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đ Thị Lam Th và ông Tr Minh H tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; việc đăng ký kết hôn phù hợp pháp luật nên quan hệ hôn nhân của họ là hợp pháp.

Hội đồng xét xử xét thấy, để có một hôn nhân hạnh phúc và bền vững cần có sự vun đắp tình cảm của vợ, chồng; nhưng quá trình chung sống, giữa bà Đ Thị Lam Th và ông Tr Minh H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn về tình cảm không thể hàn gắn được, hơn nữa cuộc sống chung đã chấm dứt từ tháng 7/2022, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Bà Đ Thị Lam Th yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn, ông Tr Minh H cũng đồng ý ly hôn với bà Đ Thị Lam Th. Điều này chứng tỏ, hôn nhân của bà Đ Thị Lam Th và ông Tr Minh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc bà Đ Thị Lam Th yêu cầu được ly hôn với ông Tr Minh H là có cơ sở, phù hợp với quy định tại 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về việc nuôi con: Hai bên đương sự xác định có 01 con chung là Tr Yến Nh, sinh ngày 26/01/2022, hiện cháu Nh đang sinh sống với bà Th. Hội đồng xét xử thấy, nên giao con chung tên Tr Yến Nh cho bà Đ Thị Lam Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với nguyện vọng của cả hai bên đương sự và đảm bảo cho cháu Nh có môi trường sống ổn định để trưởng thành. Bà Đ Thị Lam Th không yêu cầu Tòa án buộc ông Tr Minh H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung chung: Ông Tr Minh H và bà Đ Thị Lam Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tại phiên tòa có cơ sở, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đ Thị Lam Th được ly hôn ông Tr Minh H.
2. Về con chung: Giao con chung chưa thành niên tên Tr Yến Nh – sinh ngày 26/01/2022 cho bà Đ Thị Lam Th được quyền trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Tr Minh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Bà Đ Thị Lam Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013625 ngày 02/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Bà Đ Thị Lam Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Các đương sự;
- UBND xã Hàm Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Văn Dũng